

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS - ST
Ngày 30 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Huê và ông Võ Xuân Nghi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đàm Xuân Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN D, sinh ngày 06/9/1982, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố Trường S, phường Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ (đã chết) và bà Trần Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 2007, nơi cư trú: Khu phố 4, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Yến N: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1977, nơi cư trú: Khu phố 4, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 21/12/2023, tại thôn Thanh B, xã Quảng X, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, Tổ công tác của Công an huyện Quảng

Trạch phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Tiến D có hành vi tàng trữ tại vị trí hộc hộp cần số xe ô tô BKS 73A-051.45 do Duật điều khiển có cất giấu 01 túi nilon, bên trong có chứa 17 viên ma túy, loại hồng phiến. Ngoài ra, Nguyễn Tiến D tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa 01 viên ma túy, loại hồng phiến do Duật cất giấu trong túi quần phía trước bên trái của Duật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến D khai nhận vào khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 21/12/2023, trong khi đợi đón khách để chạy dịch vụ taxi tại thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Duật đã sử dụng điện thoại có số thuê bao 0914.980.779 liên lạc với người bán ma túy, không rõ là ai, qua số thuê bao 0854.205.480 để hỏi mua ma túy. Khi gọi điện, Duật hỏi mua ma túy hồng phiến với số tiền 1.500.000 đồng thì người bán ma túy đồng ý bán với số lượng là 18 viên. Sau khi mua được ma túy, D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A-051.45 đến thôn Thanh Bình, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch để tìm địa điểm sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu gửi giám định (18 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,77 gam.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ, tạm giữ: 01 túi ni lông trong suốt, bên trong có chứa 17 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược; 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược.

Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã bàn giao lại 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “25/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chứa 1,536 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 mảnh nilon, 01 mảnh giấy bạc và toàn bộ bao gói ; 01 xe ô tô, nhãn hiệu KIA, màu xanh, biển kiểm soát 73A-051.45, số khung: 51M5FC067221, số máy: G4LAFP122872, loại xe Morning, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005451, tên chủ xe: CÔNG TY TNHH MAI LINH QUẢNG BÌNH, địa chỉ: 252A Quang Trung, Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, nhãn hiệu KIA, loại xe: ô tô con, màu sơn: Xanh, số khung: 51M5FC067221, số máy: G4LAFP122872, loại xe Morning, cấp ngày 09/12/2015; 01 giấy chứng nhận kiểm định số EB: 0446310, phương tiện đăng ký: 73A - 051.45, nhãn hiệu KIA, loại xe: ô tô con, số loại MORNING TA12GE2MT-1, cấp ngày 25/11/2023; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số GCNBH: 22BB220351821, chủ xe: CÔNG TY TNHH MAI LINH QUẢNG BÌNH, cấp ngày 08/12/2022 ; 01 giấy phép lái xe hạng B2, số: 440093002086, họ tên: Nguyễn Tiến Duật, ngày sinh: 06/9/1982, nơi cư trú: phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, cấp ngày 26/02/2020, có giá

trị đến ngày 26/02/2030 ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, loại TA-1174, có bàn phím màu đen, có số IME1: 353115113188576, số IME 2: 353115118188571, đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: Xe ô tô biển kiểm soát 73A - 051.45 và các giấy tờ liên quan đến phương tiện nêu trên là tài sản của Công ty TNHH Mai Linh Quảng Bình giao cho Nguyễn Tiến Duật quản lý, sử dụng trong hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách công cộng, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Mai Linh Quảng Bình

- Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch để bảo quản theo quy định: 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “25/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chứa 1,536 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 mảnh nilon, 01 mảnh giấy bạc và toàn bộ bao gói ; 01 giấy phép lái xe hạng B2, số: 440093002086, họ tên: Nguyễn Tiến Duật, ngày sinh: 06/9/1982, nơi cư trú: phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, cấp ngày 26/02/2020, có giá trị đến ngày 26/02/2030 ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, loại TA-1174, có bàn phím màu đen, có số IME1: 353115113188576, số IME 2: 353115118188571, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSQT ngày 29 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2023.

Về vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 1,536 gam ma túy, loại Methamphetamine, là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định, 01 mảnh nilon, 01 mảnh giấy bạc và vỏ bao gói, được đựng trong 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “25/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, loại TA-1174, có bàn phím màu đen, có số IME1: 353115113188576, số IME 2: 353115118188571, đã qua sử dụng là công cụ,

phương tiện bị cáo Nguyễn Tiến Duật sử dụng vào việc phạm tội.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Nguyễn Tiến Duật 01 giấy phép lái xe hạng B2, số: 440093002086, họ tên: Nguyễn Tiến Duật, ngày sinh: 06/9/1982, nơi cư trú: phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, cấp ngày 26/02/2020, có giá trị đến ngày 26/02/2030 vì vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Duật chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến D nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tiến D đều thống nhất khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với hiện trường nơi xảy ra vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại thôn Thanh Bình, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Tiến D đang tàng trữ 1,77 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Trạch kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Loại ma túy bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, khối lượng 1,77g, Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Duật về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện:

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây sự bức xúc cho nhân dân trên địa bàn nói riêng. Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của ma túy nhưng để nhằm phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần thiết xét xử nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, cần phải bị xử lý nghiêm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 1,536 gam ma túy, loại Methamphetamine, là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định, 01 mảnh nilon, 01 mảnh giấy bạc và vỏ bao gói, được đựng trong 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “25/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, loại TA-1174, có bàn phím màu đen, có số IMEI: 353115113188576, số IME 2: 353115118188571, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo Nguyễn Tiến Duật sử dụng vào việc phạm tội.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Nguyễn Tiến Duật 01 giấy phép lái xe hạng B2, số: 440093002086, họ tên: Nguyễn Tiến

Duật, ngày sinh: 06/9/1982, nơi cư trú: phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, cấp ngày 26/02/2020, có giá trị đến ngày 26/02/2030 vì vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Liên quan trong vụ án này có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Tiến Duật là người đàn ông lạ mặt, không rõ lai lịch, đặc điểm nhận dạng nên không đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Quá trình xác minh thông tin đăng ký số điện thoại 0854.205.480 là của chị Nguyễn Thị YẾN Nhi, sinh năm 2007, trú tại khu phố 4, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Tuy nhiên, quá trình làm việc, chị Nhi trình bày không đăng ký, sử dụng số thuê bao trên, không cho ai mượn căn cước công dân để đăng ký thuê bao điện thoại, không thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tiến D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “25/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chứa 1,536 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 mảnh nilon, 01 mảnh giấy bạc và toàn bộ bao gói.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, loại TA-1174, có bàn phím màu đen, có số IME1: 353115113188576, số IME 2: 353115118188571, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Duật 01 giấy phép lái xe hạng B2, số:

440093002086, họ tên: Nguyễn Tiến D, ngày sinh: 06/9/1982, nơi cư trú: phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, cấp ngày 26/02/2020, có giá trị đến ngày 26/02/2030.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường nơi họ thường trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn